

BÀI TẬP MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 4

ĐỀ 1

I. ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP

CHUẨN BỊ ĐỂ HÀNH ĐỘNG

“Ba ơi, xem con nhảy nè !”, nhóc tí 10 tuổi của tôi gọi to. Tôi ngược nhìn lên tấm ván công-nhông đặt ở độ cao 3 mét và chờ đợi, nhưng nó lại run sợ và còn do dự. Hồ bơi đang trống, rất thuận lợi cho nó. Nhưng nó không dám nhảy. Suốt 20 phút, nó cứ cố gắng chiến đấu với nỗi sợ để nhảy xuống hồ, và rồi cuối cùng đành phải bỏ cuộc vì đã đến giờ hồ bơi đóng cửa.

Sang chiều hôm sau, thằng bé năn nỉ tôi chở đến hồ bơi lần nữa. “Lần này, con nhất định sẽ làm được”, nó nói một cách dứt khoát với tôi: “Ba nhìn con nè !”. Nhưng rồi nó lại do dự, lại run sợ.

Những người cứu hộ ở hồ bơi cũng xúm lại phụ họa với tôi để động viên tinh thần nó. “Nhảy xuống đi Rốp-bi, con làm được mà !”

Suốt 30 phút đồng hồ chúng tôi khích lệ thằng bé. Suốt 30 phút nó cứ chuẩn bị nhảy, rồi lại thôi, nó cứ cúi gập người xuống, rồi lại đứng thẳng lên, và chiến đấu với nỗi sợ đang kéo nó trở lui.

Và rồi cuối cùng điều đó cũng xảy ra. Nó giơ cao hai tay lên, gập người xuống mép ván và lộn nhào xuống nước! Thằng bé trôi lên trong tiếng cười và tiếng hoan hô vang dội. Nó đã làm được ! Nó còn chiến thắng nỗi sợ hãi trong mình. Sau đó nó còn nhảy được thêm 3 lần nữa.

Chiều hôm ấy, Rốp-bi đã được học bài học về chiến đấu chống lại nỗi sợ hãi. Thế nhưng nó cũng còn được học về nhiều thứ khác nữa. Nó đã hiểu rằng ở đời có những thứ không thể hoàn thành được nếu như không có sự toàn tâm toàn ý.

Trong cuộc sống, có nhiều điều đòi hỏi bạn phải toàn tâm toàn ý. Bạn phải quyết đoán, không thể lẩn lữa – đó là con đường duy nhất để dẫn đến chiến thắng.

Trong cuộc sống của bạn, điều gì đòi hỏi bạn phải toàn tâm toàn ý? Sau khi đã nhún lẩy đà nhiều lần, bạn sẽ sẵn sàng để thực hiện cú nhảy của mình chứ?

Theo Xti-vơ Gu-đi –ơ

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Cậu bé trong câu chuyện muốn làm được việc gì?

- a. Được bơi ở bể bơi sâu 3 mét.
- b. Được nhảy cầu ở độ cao 3 mét.
- c. Được bơi và nhảy cầu ở độ cao 3 mét.

2. Sau bao nhiêu lần do dự, cậu bé mới nhảy được ?

- a. Sau lần thứ nhất.
- b. Sau lần thứ hai.
- c. Sang ngày hôm sau.

3. Những điều gì đã giúp cậu bé vượt qua được nỗi sợ hãi ?

- a. Sự khích lệ của bố và mọi người.
- b. Sự khích lệ của bố , mọi người ở hồ bơi và sự chiến đấu với chính bản thân mình.
- c. Sự động viên của đội cứu hộ ở hồ bơi.

4. Câu chuyện muốn nói với em điều gì?

- a. Trong cuộc sống, có nhiều điều đòi hỏi bạn phải quyết đoán, không thể lần lữa – đó là con đường duy nhất để dẫn đến thành công.
- b. Trong cuộc sống , đừng nên sợ hãi, phải chiến thắng được nỗi sợ hãi thì mới thành công.
- c. Trong cuộc sống, phải biết động viên mọi người vượt qua sợ hãi để họ thành công.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Các câu hỏi sau trong đoạn kết dùng để làm gì?

Trong cuộc sống của bạn, điều gì đòi hỏi bạn phải toàn tâm toàn ý? Sau khi đã nhún lẩy đà nhiều lần, bạn sẽ sẵn sàng để thực hiện cú nhảy của mình chứ?

2. Em hãy xếp các từ sau thành 3 nhóm :

- Nhóm 1: Nói lên ý chí của cậu bé. M : Cố gắng.
- Nhóm 2: Nói lên những thử thách đối với ý chí của cậu bé. M : Nỗi sợ hãi.
- Nhóm 3: Sự giúp đỡ để cậu vượt qua thử thách. M : Khích lệ .

Cố gắng, nỗi sợ hãi, khích lệ, do dự, run sợ, khuyến khích, động viên tinh thần, chiến đấu, chiến thắng, hoan hô vang dội , sờ sợ, dứt khoát.

III. TẬP LÀM VĂN:

1. Kể lại câu chuyện trên bằng lời của cậu bé Rốp-bi.
2. Dù ở trong hoàn cảnh nguy hiểm nào, nếu có lòng can đảm vượt lên chính mình thì chúng ta sẽ vượt qua tất cả. Em (hoặc một người em biết) đã từng gặp khó khăn, nguy hiểm nhưng đã bình tĩnh đối đầu với nó và chiến thắng. Hãy kể lại câu chuyện ấy.

ĐỀ 2

I. ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP

ĐÁNH TAM CÚC

Ấy là lúc mọi công việc bề bộn đã xong. Tết đã qua được một ngày. Bánh chưng, chè kho, cỗ bàn, quần áo, đi chúc Tết,...tất cả đã đau vào đấy một cách vui vẻ. Bây giờ, dưới ánh đèn phấn ẩm cứng, trên chiếc ổ rơm còn thơm mùi lúa đồng, trong khói nhang thơm ngát,...chị tôi mới bóc cỗ tam cúc còn mới ra và nói : Nào...

Bao giờ cũng thế, chị ngồi một góc ổ rơm, tôi ngồi ghé bên cạnh để được lây cái hương thơm từ người chị, tóc chị tỏa ra mùi bồ kết, mùi nước lá mùi già, mùi xà phòng thơm thoảng từ

tắm áo phin nỡn trắng tinh chị chỉ mặc trong ba ngày Tết...và thứ hương gì mà tôi không hiểu nổi, chỉ biết từ đôi vai tròn của chị, từ cái miệng tươi như hoa...

Con tượng vàng béo múp. Con mã điều hơi giống con dê. Con tốt đoe đi đất, đầu đội nón dẫu, tay cầm giáo. Con pháo cong cong. Con xe có hình hộp...Con chui sấp, con lật ngựa... Tiếng gọi một, gọi đôi, lúc tứ tử trình làng...Mỗi lúc được ăn “kết”, chị lại ôm choàng lấy tôi mà cười, không khí lại càng thêm vui vẻ. Lại có lúc “cả làng” cười phá lên vì tượng bà bị ...té re... làm cho ba gian nhà như mở hội, và hương vị Tết càng nồng ấm, đúng là vui như Tết, mặc cho ngoài trời tối đen như mực, thỉnh thoảng vang kí cốp tiếng guốc ai về muộn.

Tiền đánh tam cúc chỉ là mấy que tăm hoặc mấy que diêm, có khi là mấy cùi cau khô long hạt, vậy mà mọi người say mê lạ.

Càng chơi má chị tôi càng hồng lên. Có lẽ vì hơi ấm của ổ rơm, của ánh đèn, của khói nhang, của tiếng cười, của mùa xuân, của ánh mắt ainhìn trộm...làm chị xao xuyến một điều gì...

Tết qua đi. Ổ rơm dẹp lại. Chị cho tôi cỗ bài còn mới. Bon trẻ con chúng tôi cũng đánh tam cúc, mặc dầu mỗi ngày nó thiếu dần đi một vài cây, đánh lung tung, gọi lung tung, chẳng biết đũa nào được, đũa nào thua, vẫn vui dù không thể bằng tết, có chị tôi bên cạnh.

Tôi đã mong biết bao nhiêu lại đến Tết sang năm, chờ chị tôi đến tối mừng một, giờ cỗ bài mới không biết chị mua từ lúc nào, và nói: Nào...

Theo Băng Sơn

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Trong câu chuyện, cậu bé và chị gái đánh tam cúc vào thời gian nào?
 - a. Vào ngày Ba mươi Tết.
 - b. Vào sáng mừng một Tết.
 - c. Vào tối mừng một Tết.
2. Tại sao họ lại chọn vào thời gian đó để chơi?
 - a. Vì lúc đó là thời gian dành để chơi.

b. Vì lúc đó mọi công việc bề bộn của ngày Tết đã xong.

c. Vì lúc đó họ mới có tiền mừng tuổi.

3. Có những quân bài nào được kể đến trong cỗ bài tam cúc?

a. Con tượng vàng – con mã điều – con tốt đỏ - con tướng ông –con pháo.

b. Con tượng vàng – con mã điều – con tốt đỏ - con tướng bà –con pháo – con xe.

c. Con tượng vàng – con mã điều – con tốt đỏ - con tướng ông –con tướng bà.

4. Có những cách đánh nào được kể đến trong câu chuyện?

a. Gọi một - gọi đôi - tứ tử trình làng - ăn kết.

b. Gọi đôi – gọi ba – ăn kết – kết ba.

c. Gọi ba – tứ tử trình làng – kết ba.

5. Người thắng cuộc được thưởng gì?

a. Tiền bạc.

b. Búng tai người khác.

c. Tiền làm từ que tăm, que diêm, mấy cùi cau khô,...

6. Câu chuyện giới thiệu cho em biết điều gì?

a. Trò chơi đánh tam cúc.

b. Những kỉ niệm thu ấu thơ về trò chơi đánh tam cúc của tác giả.

c. Trò chơi dân gian đánh tam cúc ở nông thôn Việt Nam.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Đặt câu hỏi cho bộ phận câu được in đậm dưới đây?

a. Bây giờ, dưới ánh đèn phấp phấp, trên chiếc ổ rơm còn thơm mùi lúa đồng, trong khói nhang thơm ngát,...chị tôi **mới bóc cỗ tam cúc còn mới ra và nói: Nào...**

b. **Tiền đánh tam cúc** chỉ là mấy que tăm hoặc mấy que diêm, có khi là mấy cùi cau khô long hạt.

c. Con tượng vàng **béo múp múp** .

d. **Mỗi lúc được ăn “kết”**, chị lại ôm choàng lấy tôi mà cười, không khí lại càng thêm vui vẻ.

e. Bao giờ cũng thế, chị ngồi **ở một góc ổ rơm**.

2. Trong các câu sau đây, câu nào không phải là câu hỏi và không được dùng dấu chấm hỏi:

a. Bạn có thích đánh tam cúc không?

b. Tôi không biết bạn có biết đánh tam cúc không?

c. Nào, chúng mình cùng chơi đánh tam cúc đi?

d. Ai cho bạn cỗ bài đánh tam cúc đấy?

e. Thử xem ai đánh thắng nào?

3. Đọc đoạn văn sau và cho biết trong đoạn có những câu hỏi nào và dùng để làm gì?

Hồ bơi đang trống , rất thuận lợi cho nó. Nhưng nó không dám nhảy. Suốt 20 phút, nó cứ cố gắng chiến đấu với nỗi sợ để nhảy xuống hồ , và rồi cuối cùng đành phải bỏ cuộc vì đã đến giờ hồ bơi đóng cửa.

Trên đường về, Rốp – bi nói: “Con thấy chán mình quá ba à! Sao con cứ thấy sờ sờ thế nhỉ? ”

Sang chiều hôm sau, thằng bé năn nỉ tôi chở đến hồ bơi lần nữa. – “Ba có thể cho con đến hồ bơi một lần nữa được không?” - “Lần này, con nhất định sẽ làm được! ”, nó nói một cách dứt khoát.

III. TẬP LÀM VĂN:

1. Viết một đoạn văn kể về một trò chơi mà em thích nhất.

2. Viết một đoạn văn giới thiệu về cách chơi một trò chơi mà em yêu thích.

ĐỀ 3**I. ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP:****PHÁO ĐÈN**

Không phải là pháo đùng, pháo tép, pháo hoa, pháo cao xạ,...Nó chỉ là pháo bằng đất, đất sét thôi.

Nhà ai vượt ao làm nền, nhà ai đào giếng... và chỗ nào mà chẳng có đất. Lò gạch đầu làng, đất sét có hàng đồng. Nhiều tiết thủ công, học nặn quả chuối, quả na, cái nôi,... nặn xong còn thừa vô khối là đất. Thế là có nó: chiếc pháo đèn.

Đất sét có thứ vàng như pha nghệ, có thứ đen xám như màu chì. Chẳng sao. Cứ nặn một nắm đất như cái ang cho lợn ăn, bé xíu, nhưng đáy phải mỏng, thật mỏng, rồi giơ thẳng cánh, đập mạnh một cái xuống đất. Có một tiếng nổ to như pháo đùng, đáy ang vỡ tung lên, từng mảnh đất sét còn nham nhở như bị xé. Một cuộc thi. Pháo của ai nổ to, đáy vỡ rộng là người ấy được cuộc. Người thua phải véo đất của mình hàn vào chỗ vỡ của người được. Đèn đấy.

Anh nào đập không khéo, pháo xịt. Ai giỏi thì pháo nổ to, được đèn nhiều. Pháo xịt không được đèn, mà còn xấu hổ nữa.

Tôi đã có lần phát khóc lên vì lúc bắt đầu chơi, hai nắm đất của hai người bằng nhau, cuối cuộc chơi, nắm đất của tôi bằng bàn tay chỉ còn lại bằng hòn bi. Còn nắm đất của bạn thì cứ lớn dần lên. Úc ghê. Chơi gì bị thua mà chả úc!

Pháo đèn là thứ trò chơi của con nhà nghèo. Không có đồ chơi sang trọng đắt tiền thì kiếm tí đất mà chơi vậy. Không chơi thì chịu làm sao được.

Những trò chơi của tuổi thơ đã cho chúng tôi bao nhiêu phút sung sướng, có khi còn quý hơn những món quà ăn được. Ai không được chơi hoặc không biết chơi những trò chơi thơ bé quả là một thiệt thòi lớn, thiệt suốt đời...

Theo Băng Sơn

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

1. Pháo đèn được làm bằng gì?

- a. Đất sét.
- b. Đất sét và thuốc pháo.
- c. Giấy và thuốc pháo.

2. Cách làm pháo đèn như thế nào?

- a. Nặn một nắm đất thành hình quả pháo rồi châm lửa đốt.
- b. Nặn một nắm đất tròn rồi nhồi thuốc pháo.
- c. Nặn một nắm đất như cái ang cho lợn ăn, bé xíu, nhưng đáy phải mỏng, thật mỏng.

3. Cách chơi pháo đèn như thế nào?

- a. Giơ thẳng cánh , đập vào quả pháo.
- b. Giơ thẳng cánh , đập mạnh một cái xuống đất.
- c. Giơ thẳng cánh , đập hai quả pháo vào nhau.

4. Luật chơi pháo đèn như thế nào?

- a. Pháo của ai nổ to nhất, nổ to nhất là người thắng cuộc. Người thắng được quyền lấy hết đất làm pháo của người kia.
- b. Pháo của ai nổ to nhất là người thắng cuộc. Người thua phải cho người thắng hết chỗ đất của mình.
- c. Pháo của ai nổ to, đáy vỡ rộng là người ấy được cuộc. Người thua phải véo đất của mình, hàn vào chỗ vỡ cho người thắng.

5. Cái tên “ pháo đèn ” xuất phát từ đâu?

- a. Từ người chơi đầu tiên.
- b. Từ luật chơi.
- c. Từ tên làng quê nghĩ ra trò chơi đó.

II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

1. Trò chơi của các bạn gái trong đoạn văn sau tên là gì ? Cách chơi như thế nào ? Em thử nêu ví dụ.

Pháo đèn là thứ trò chơi của con nhà nghèo. Không có đồ chơi sang trọng đắt tiền thì kiếm tí đất mà chơi vậy. Không chơi thì chịu làm sao được. Trong khi bọn con trai chúng tôi chơi pháo đèn thì bọn con gái cũng có thể bẻ que rào, với một quả cà pháo, chơi chắt chuyền miệng và nói những câu ca có vần có điệu rất hay, vui tai ghê .

2. Em hãy kể tên các trò chơi có trong đoạn văn sau rồi nêu cách chơi mỗi trò đó.

Có bao nhiêu trò chơi tuổi bé. Cướp cờ, nhảy dây, chồng hoa chồng nụ, kéo co, đánh trận giả, bán đồ hàng... Riêng pháo đèn có cái thích riêng và hình như chỉ có con trai thích nó.

* Theo em, trong các trò chơi trên, trò nào các bạn trai thích chơi? Trò nào các bạn gái thích chơi?

III. TẬP LÀM VĂN:

“ Tập tầm vông. Tay không tay có . Tập tầm vó. Tay nào có ? Tay nào không? Có có ? Không không ? ”

“ Nu na nu nống. Đánh trống phất cờ. Mở hội thi đua. Xem chân ai sạch. Gót đỏ hồng hào . Không bắn tí nào. Được vào đánh trống. ”

“ Dung dăng dung de. Dắt trẻ đi chơi. Đến ngõ nhà Trời. Lạy cậu lạy mợ . Cho cháu về quê. Cho dê đi học . Cho cóc ở nhà . Cho gà bới bếp . ù à ù ập. Ngồi sập xuống đây.”

“ Nhong nhong nhong . Ngựa ông đã về. Cắt cỏ bồ đề. Cho ngựa ông ăn .” “ Ròng rần lên mây. Có cây núc nác. Có nhà hiền linh . Thầy thuốc có nhà hay không? Xin gì? Xin khúc

đầu (Những xương cùng xẩu). Xin khúc giữa (Những máu cùng me). Xin khúc đuôi (Tha hồ thày đuôi). ”

Đọc những câu đồng dao trên, em có nhận ra đó là những trò chơi nào không? Hãy kể tên và nêu cách chơi các trò chơi ấy.